

Đánh giá tổng quan

# KINH TẾ VIỆT NAM NĂM 2020 VÀ DỰ BÁO NĂM 2021



**VIỆN NGHIÊN CỨU CHIẾN LƯỢC  
THƯƠNG HIỆU VÀ CẠNH TRANH**

## MỤC LỤC

<b>LỜI MỞ ĐẦU</b>	<b>3</b>
<b>PHẦN I: NHÌN LẠI TOÀN CẢNH KINH TẾ VIỆT NAM NĂM 2020</b>	<b>5</b>
I.1. Đặc điểm nổi bật tác động đến kinh tế Thế giới năm 2020	5
I.2. Nhìn lại kinh tế Việt Nam năm 2020	9
I.2.1. Thành tựu	9
I.2.2. Đánh giá tác động của đại dịch Covid 19 tới nền kinh tế Việt Nam	11
I.2.3. Các chính sách, giải pháp ứng phó của Chính phủ	14
I.3. Khuynh hướng và xu hướng chuyển dịch của nền kinh tế vĩ mô năm 2020	16
I.3.1. Các khuynh hướng chính	16
I.3.2. Xu hướng chuyển dịch của nền kinh tế vĩ mô	16
<b>Ý KIẾN ĐÁNH GIÁ CỦA CHUYÊN GIA</b>	<b>18</b>
<b>PHẦN II: PHÂN TÍCH, DỰ BÁO TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ 2021 VÀ CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG</b>	<b>23</b>
II.1. Phân tích và dự báo tăng trưởng kinh tế Việt Nam 2021	25
II.1.1. Một số chính sách lớn của Nhà nước về tăng trưởng kinh tế 2021	26
II.1.2. Dự báo tăng trưởng kinh tế của các tổ chức	27
II.1.3. Các yếu tố chủ yếu tác động đến tăng trưởng kinh tế 2021	28
II.2. Dự báo thị trường tài chính năm 2021	31
II.3.2. Dự báo một số chính sách kinh tế vĩ mô của Nhà nước trong thời gian tới	32
<b>KẾT LUẬN</b>	<b>33</b>



## LỜI MỞ ĐẦU

Năm 2020 là một năm khó khăn đối với kinh tế toàn cầu khi đại dịch Covid-19 bùng phát khiến tăng trưởng kinh tế chứng kiến mức suy giảm sâu ở hầu hết các quốc gia trên thế giới.

Tuy nhiên, những kết quả nghiên cứu vắc-xin phòng chống bệnh dịch tại nhiều nền kinh tế như Mỹ, Anh, Nga... vào những tháng cuối năm cùng với việc thành công của hiệp ước thương mại Brexit giữa Anh và EU, việc chính quyền Mỹ ký thông qua gói cứu trợ Covid-19... đã đem đến hy vọng cho nền kinh tế thế giới, mặc dù triển vọng đó phụ thuộc rất nhiều vào khả năng kiểm soát dịch bệnh và cần phải có thời gian để có thể quay trở lại mức tăng trưởng dương.

Ở một thái cực khác, Việt Nam lại có một năm tương đối thành công, trở thành điểm sáng “hiếm hoi” trong bức tranh ảm đạm của nền kinh tế toàn cầu. Theo đó, mặc dù tăng trưởng GDP năm 2020 đạt 2,91% - mức thấp nhất trong giai đoạn 2011-2020 nhưng trước những tác động tiêu cực của dịch Covid-19 thì đó là một thành công của nước ta với tốc độ tăng thuộc nhóm nước cao nhất thế giới. Cùng với Trung Quốc và Myanmar, Việt Nam là một trong ba quốc gia ở châu Á có mức tăng trưởng tích cực trong năm 2020; đồng thời quy mô nền kinh tế đạt hơn 343 tỷ USD, vượt Singapore và Malaysia, đưa Việt Nam trở thành quốc gia có nền kinh tế lớn thứ 4 trong khu vực Đông Nam Á (sau Indonesia, Thái Lan và Philippines). Khu vực đối ngoại cũng thiết lập những kỷ lục mới với mức xuất siêu hàng hóa đạt mức cao kỷ lục (19,1 tỷ USD) và cán cân thương mại duy trì xuất siêu 5 năm liên tiếp. Bên cạnh đó, việc ký kết các Hiệp định thương mại tự do như: EVFTA, RCEP, UKVFTA đã mang lại những tín hiệu tích cực cho nền kinh tế Việt Nam...

Bước sang những tháng đầu năm 2021, tình hình dịch bệnh trên thế giới vẫn đang diễn biến phức tạp và trong nước, dịch bệnh bùng phát trở lại lần thứ 3 ở Việt Nam với sự xuất hiện biến thể của virus SARS-CoV-2 cũng như mức độ lây lan mạnh hơn, nhiều địa phương phải thực hiện giãn cách xã hội và cả nước vẫn phải căng mình chống dịch.

Ở một diễn biến khác, nền kinh tế lớn nhất thế giới mới đây cũng đang hứng chịu một cơn bão mùa đông “chưa từng có”, khi hàng triệu người dân phải đối diện với tình trạng mất điện bởi phần lớn nước Mỹ đang chìm trong giá lạnh do bão tuyết với không khí lạnh từ Bắc cực đẩy nhiệt độ xuống mức thấp lịch sử. Theo Cục Thời tiết quốc gia Mỹ (NWS) cho biết, gần 154 triệu người ở Mỹ bị ảnh hưởng bởi cơn bão này. NWS gọi đây là “*thời tiết mùa đông nguy hiểm chưa từng có, ảnh hưởng diện rộng từ bờ Đông đến bờ Tây*”. Ít nhất 7 bang bao gồm Alabama, Oregon, Oklahoma, Kansas, Kentucky, Mississippi và Texas đã tuyên bố tình trạng khẩn cấp.

Năm 2021 được kỳ vọng là năm mà toàn thế giới cùng chung tay đoàn kết vượt qua thách thức, sau khi trải qua năm 2020 đầy khắc nghiệt, đau thương. Tốc độ phục hồi tăng trưởng toàn cầu sẽ phụ thuộc nhiều vào việc triển khai thành công các chương trình tiêm chủng vắc-xin phòng Covid-19, tinh thần hợp tác và đồng thuận của các quốc gia.

Theo Ngân hàng Trung ương Hàn Quốc (BOK), dự báo 7 vấn đề lớn quyết định xu hướng kinh tế thế giới năm 2021:

- Chính phủ mới của Tổng thống Mỹ đắc cử Joe Biden tăng chi tiêu tài chính, nên càng về nửa cuối năm, nền kinh tế thế giới sẽ càng tăng trưởng hơn. Tuy nhiên, vẫn tồn tại những nguy cơ kéo kinh tế thế giới xoay chuyển theo chiều hướng không thể dự đoán trước như dịch COVID-19 kết thúc chậm, mâu thuẫn thương mại Mỹ-Trung.

- Sự bất cân bằng ngày càng lớn giữa các nước phát triển và mới nổi sẽ làm hạn chế xu hướng hồi phục của kinh tế thế giới.
- Các nước phát triển sẽ gần đạt được miễn dịch cộng đồng trong nửa cuối năm nay. Dù vậy, khả năng vắc-xin chậm ra mắt hơn dự kiến, nhiều người từ chối tiêm phòng, sẽ có thể cản đường dịch bệnh kết thúc sớm.
- Chính phủ mới của ông Joe Biden sau khi ra mắt sẽ tăng mạnh chi tiêu tài chính và đầu tư vào cơ sở hạ tầng, có thể ảnh hưởng tích cực tới toàn bộ nền kinh tế thế giới. Tuy nhiên, các yếu tố như Washington tiếp tục duy trì đường lối chủ nghĩa bảo hộ mậu dịch, ưu tiên mua hàng hóa nội địa và mở rộng tuyển dụng lao động trong nước, Quốc hội Mỹ không thông qua các dự thảo về chi tiêu tài chính, lo ngại mâu thuẫn Mỹ-Trung sâu sắc hơn, sẽ có thể hạn chế những ảnh hưởng tích cực này.
- Chính phủ Trung Quốc đang lên chiến lược tăng trưởng “tuần hoàn kép”, đẩy mạnh cả thị trường nội địa và thương mại quốc tế. Điều này sẽ có thể làm giảm sự tham gia của Bắc Kinh vào mạng lưới cung cấp thế giới, nhưng cũng đồng thời tăng tiềm năng về một thị trường tiêu thụ quốc tế rộng lớn hơn.
- Bất ổn về chính sách đối ngoại của Chính phủ Joe Biden sẽ được giảm nhẹ, nhưng mâu thuẫn Mỹ-Trung dự kiến sẽ trở nên thường trực. Ở châu Âu, sự cách biệt ngày một lớn về sức mạnh kinh tế giữa các nước thành viên sẽ làm cho mâu thuẫn chính trị, kinh tế có thể lan rộng.
- Đẩy mạnh đối phó với biến đổi khí hậu. Chính phủ các nước sẽ tăng đầu tư công nghệ thân thiện môi trường, do đó cuộc chạy đua để đi đầu ngành công nghiệp mới, chiếm lĩnh thị trường sẽ ngày càng khốc liệt hơn, giúp thúc đẩy phát triển các công nghệ thân thiện môi trường.

#### **Đối với Việt Nam, một số vấn đề lớn được dự báo sẽ ảnh hưởng đến tăng trưởng kinh tế năm 2021:**

- **Một là**, năm 2021 sẽ là năm bản lề cho kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025, việc kiểm soát tốt covid2019 sẽ đảm bảo yếu tố ổn định cho thu hút đầu tư, tăng trưởng và phát triển.
- **Hai là**, việc giãn nợ cho các doanh nghiệp do ảnh hưởng của dịch Covid-19 khiến các ngân hàng hoạt động có lãi. Tuy nhiên, hết thời hạn này thì các ngân hàng sẽ phải tăng trích lập dự phòng rủi ro dẫn đến thúc đẩy tăng lãi suất huy động và từ đó tăng lãi suất cho vay.
- **Ba là**, lãi suất tạm thời thấp do dư thừa tiền gửi trong ngân hàng và do thị trường không có nhiều cơ hội kinh doanh nên dòng tiền được dự báo tạm thời trú ẩn vào các tài sản có thể tăng về mặt dài hạn, ví dụ lĩnh vực bất động sản. Nhu cầu trú ẩn của dòng tiền vào bất động sản sẽ kéo giá trị của đất nền tăng cao, các dự án đất nền tung ra vào thời điểm năm 2021 sẽ dễ tiêu thụ.
- **Bốn là**, dòng tiền tạm thời chảy vào thị trường tài sản trong đó cổ phiếu sẽ chỉ tăng trong ngắn hạn, còn về dài hạn nếu doanh nghiệp phản ánh các chỉ tiêu kinh doanh kém hiệu quả thì giá cổ phiếu sẽ quay đầu giảm.
- **Năm là**, Nhà nước nên kích thích thị trường gia tăng tổng cầu thông qua chi tiêu của chính phủ, tạo cơ hội khuyến khích người dân tiêu dùng nhiều hơn để hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi.
- **Sáu là**, Việt Nam có lợi thế với bờ biển trải dài và nhiều địa điểm du lịch hấp dẫn, tuy nhiên, ảnh hưởng của dịch bệnh khiến ngành du lịch được dự báo sẽ tiếp tục suy giảm, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực du lịch sẽ còn phải chật vật trong thời gian tới.
- **Bảy là**, sự bất ổn trong chính trị hiện nay của Myanmar và một số vùng sẽ kéo theo các dòng đầu tư mới vào Việt Nam - nơi có nhiều cảng biển ra thế giới và lực lượng lao động dồi dào giá rẻ.
- **Tám là**, việc tiếp tục mở rộng các cuộc thanh kiểm tra và xử lý các vụ án tham nhũng sẽ kéo theo tâm lý lo sợ trong triển khai các dự án bất động sản mới, hoặc triển khai rất chậm các dự án mới và việc sang nhượng hay giao dịch các dự án bất động sản cũ cũng gặp khó khăn.
- **Cuối cùng**, dịch bệnh Covid-19 khiến lĩnh vực y tế trên toàn cầu được quan tâm hơn bao giờ hết, do đó, với mức lương được sỉ rẻ, đầu tư vào lĩnh vực này ở Việt Nam được dự báo sẽ tăng trong thời gian tới.

PHẦN I

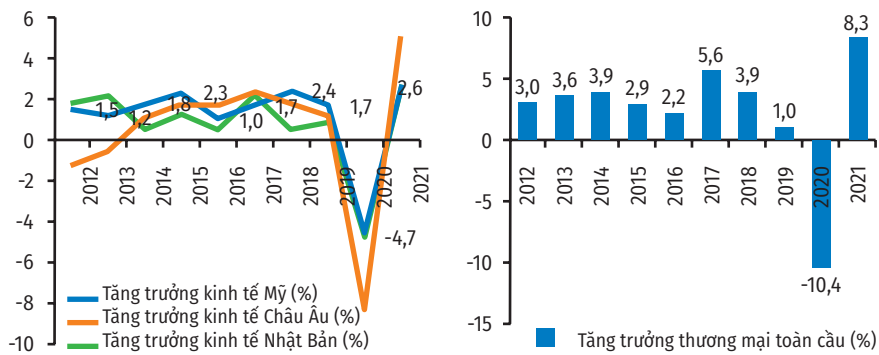
NHÌN LẠI TOÀN CẢNH KINH TẾ VIỆT NAM NĂM 2020

1.1. ĐẶC ĐIỂM NỔI BẬT TÁC ĐỘNG ĐẾN KINH TẾ THẾ GIỚI NĂM 2020

*Dịch Covid-19 bùng phát* và giáng đòn mạnh vào nền kinh tế toàn cầu

▪ Nền kinh tế toàn cầu đối với mặt tình trạng tăng trưởng giảm sút, đặc biệt là Mỹ, Anh, Khu vực EU, Nhật Bản...

TĂNG TRƯỞNG CỦA CÁC NỀN KINH TẾ LỚN VÀ TĂNG TRƯỞNG THƯƠNG MẠI TOÀN CẦU

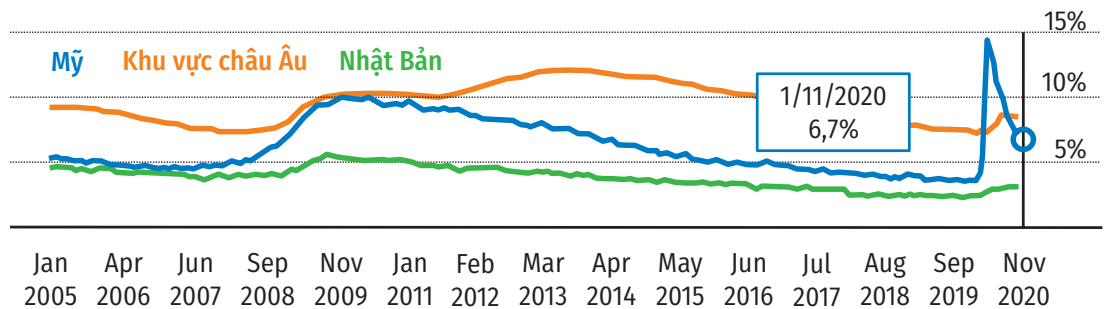


Nguồn: IMF, tháng 11/2020

▪ Một trong những đặc điểm chính của các biện pháp chống Covid-19 trên toàn cầu là đóng cửa hoàn toàn hoặc một phần biên giới, khiến phần lớn hoạt động đi lại trên toàn cầu tê liệt.

▪ Tỷ lệ thất nghiệp tăng mạnh trên phạm vi toàn cầu

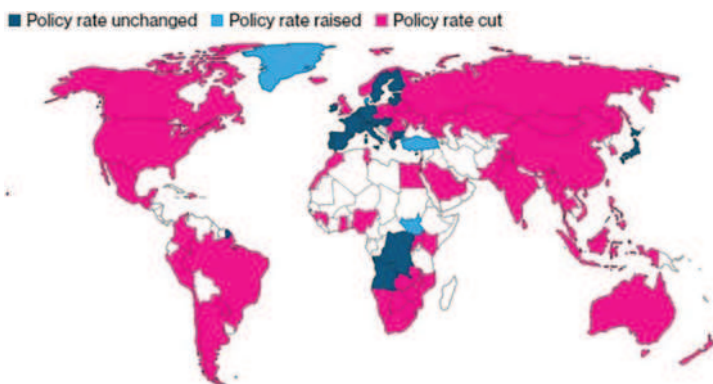
HÀNG TRIỆU VIỆC LÀM BIẾN MẤT TRONG NĂM 2020



Nguồn: Organization for Economic Cooperation and Development

Các chính phủ phải tăng chi tiêu để bảo vệ việc làm và hỗ trợ người lao động. Mức chi tiêu khổng lồ này đã đẩy nợ công toàn cầu lên mức cao chưa từng thấy.

## BẢN ĐỒ NỔI LÔNG CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ CỦA CÁC NƯỚC TRÊN THẾ GIỚI NĂM 2020



Nguồn: Bloomberg

Tính từ đầu năm 2020 đến nay, có 207 lượt điều chỉnh giảm lãi suất, trong đó có 8 lượt điều chỉnh lãi suất của NHTW các nước. Một số NHTW đã điều chỉnh giảm lãi suất từ 3 lần trở lên: NHTW Thái Lan, Trung Quốc, FED, Hàn Quốc, Brazil, Indonesia, Nam Phi, Philippines...

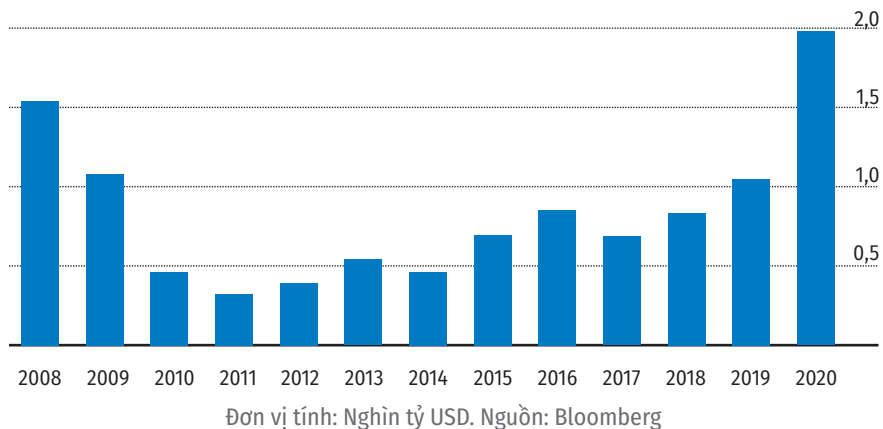
## CÁC ĐỘNG THÁI ỨNG PHÓ CỦA MỘT SỐ QUỐC GIA

QUỐC GIA	CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ	CHÍNH SÁCH TÀI KHÓA
<b>Mỹ</b>	- Lãi suất giảm xuống 0-0,25%. - Mua tài sản không giới hạn.	Gói kích thích 3,8 nghìn tỷ USD (18% GDP)
<b>Nhật Bản</b>	- Lãi suất ngắn hạn ở mức -0,1%; Mục tiêu lợi suất 10 năm ở mức 0%, không giới hạn số lần mua JGB.	Gói kích thích 308 nghìn tỷ yên (57% GDP).
<b>Đức</b>	- Lãi suất tiền gửi ECB không đổi ở mức -0,5%. - Tỷ giá trên TLTRO thấp nhất là -1,0% từ tháng 6/2020 đến 6/2022.	Gói kích cầu 267 tỷ EUR (8,1% GDP)
<b>Pháp</b>	- Các giao dịch mua tài sản hiện có đã tăng 120 tỷ EURO vào cuối năm 2020. - Các giao dịch mua tài sản ròng theo Chương trình Mua hàng Khẩn cấp Đại dịch sẽ kéo dài đến tháng 3/2022, với một gói hỗ trợ 1,85 nghìn tỷ EUR.	Gói kích cầu 84 tỷ EUR (3,7% GDP)
<b>Italia</b>	- Các giao dịch mua tài sản ròng theo Chương trình Mua hàng Khẩn cấp Đại dịch sẽ kéo dài đến tháng 3/2022, với một gói hỗ trợ 1,85 nghìn tỷ EUR.	Gói kích cầu 100 tỷ EUR (5,6% GDP)
<b>Anh</b>	- Lãi suất cắt giảm 0,1%. - Mua 450 tỷ trái phiếu.	Gói kích cầu 280 tỷ bảng Anh (14% GDP)
<b>Canada</b>	- Lãi suất cắt giảm 0,25%. - Chương trình tăng 4 tỷ CAD một tuần trái phiếu chính phủ	Gói hỗ trợ trị giá 438 tỷ CAD vào năm 2021 (khoảng 20% GDP năm 2020).

Nguồn: Bloomberg

▪ Hoạt động sản xuất toàn cầu thu hẹp ở mức độ mạnh nhất trong lịch sử. Chính phủ nhiều nước cấp các khoản tín dụng như “phao cứu sinh” cho doanh nghiệp, kết quả, nợ doanh nghiệp tại khắp các nước phát triển đều tăng. Ngân hàng Thanh toán Quốc tế (BIS) thống kê rằng các công ty ngoài lĩnh vực tài chính vay ròng 3,36 nghìn tỷ USD trong nửa đầu năm 2020.

## DOANH NGHIỆP TRÊN THẾ GIỚI NỖ NẪN CHỐNG CHẤT TRONG NĂM 2020



- Giá trị giao dịch thương mại toàn cầu sụt giảm mạnh: Mức giảm của hoạt động thương mại thế giới khá tương tự với những gì diễn ra trong cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu năm 2008-2009. Điều này phản ánh sự giảm mạnh về nhu cầu và dịch vụ trong năm 2020.
- Dòng vốn FDI suy giảm mạnh. Ngay khi Covid-19 bùng phát, FDI lập tức bị “khóa”. Nhiều thương vụ mua bán, sáp nhập bị đình chỉ hoặc hủy bỏ, nhiều dự án đầu tư đang triển khai bị đình trệ.
- Chỉ số giá cả hàng hóa toàn cầu giảm, giá “vàng đen” biến động mạnh

**Cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ năm 2020** trong bối cảnh nước Mỹ chịu thiệt hại nặng nề nhất về kinh tế và nhân mạng do Covid-19, thì xã hội Mỹ và chính trường Mỹ lại có sự phân hóa tột cùng. Ngay cả khi ứng viên Joe Biden chính thức giành chiến thắng với 306 phiếu đại cử tri thì Donald Trump vẫn không thừa nhận thất bại và liên tục đưa ra cáo buộc có gian lận trong bầu cử.

**Anh và EU đạt thỏa thuận lịch sử** xác định quan hệ thương mại hậu Brexit. Như vậy, sau 47 năm là thành viên Liên minh Châu Âu (EU), Anh đã chính thức rút khỏi khối vào ngày 31/1/2020.

**Cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung** tiếp tục căng thẳng, Cuộc cạnh tranh không chỉ diễn ra trên lĩnh vực kinh tế mà còn lan rộng sang tất cả các lĩnh vực từ quân sự đến chính trị, an ninh, ngoại giao và ý thức hệ.

**Căng thẳng Ấn Độ - Trung Quốc** đã trở thành xung đột trực diện tại khu vực biên giới, với cuộc đụng độ đẫm máu nhất trong lịch sử hơn 50 năm qua tại thung lũng Galwan hồi tháng 6.

**Biểu tình sắc tộc bùng nổ ở Mỹ** điển hình qua sự kiện người đàn ông da màu George Floyd bị cảnh sát thành phố Minneapolis, bang Minnesota ghì cổ chết khi bị cưỡng chế hồi cuối tháng 5. Các cuộc biểu tình nhanh chóng lan khắp nước Mỹ, tạo thành phong trào “Black Lives Matter” phản đối bạo lực của cảnh sát và phân biệt chủng tộc tại hơn 150 thành phố. Những bạo loạn do người da màu và cả người da trắng có thể bùng nổ trong những ngày tới khi cuộc chuyển quyền xảy ra vào ngày lễ nhậm chức của Tân tổng thống Mỹ 20/1/2021.

**RCEP** tạo ra khu vực thương mại tự do lớn nhất thế giới, với thị trường 2,2 tỷ dân (chiếm 30% dân số thế giới), tổng GDP 26.200 tỷ USD (tương đương 30% GDP toàn cầu) và gần 28% thương mại toàn cầu.

Cả hai yếu tố tình hình đại dịch và khủng hoảng chính trị ở Mỹ tiếp tục tác động tiêu cực đến kinh tế của Mỹ và thế giới. Với dự báo Chính phủ ông Joe Biden lên thay thế Donald Trump, Chính phủ Mỹ được dự báo sẽ tiếp tục chính sách nới lỏng tiền tệ và tiếp tục giải cứu nền kinh tế với những gói giải cứu lớn nhất trong lịch sử nước Mỹ. Lãi suất tại Mỹ và nhiều quốc gia Tây Phương tiếp tục ở mức thấp nhất. Đồng USD tiếp tục mất giá. Giá vàng được dự báo có thể trở lại mức trên 2.000 USD/ounce. DJI cũng sẽ tiếp tục tăng điểm. Đồng tiền kỹ thuật số Bitcoin dự báo sẽ phá mọi kỷ lục trong năm 2021.



## I.2. NHÌN LẠI KINH TẾ VIỆT NAM NĂM 2020

### I.2.1. Thành tựu

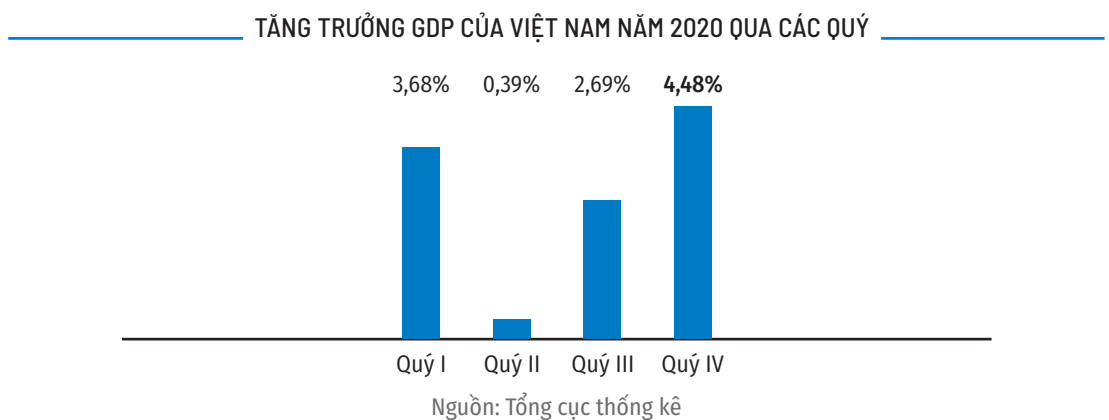
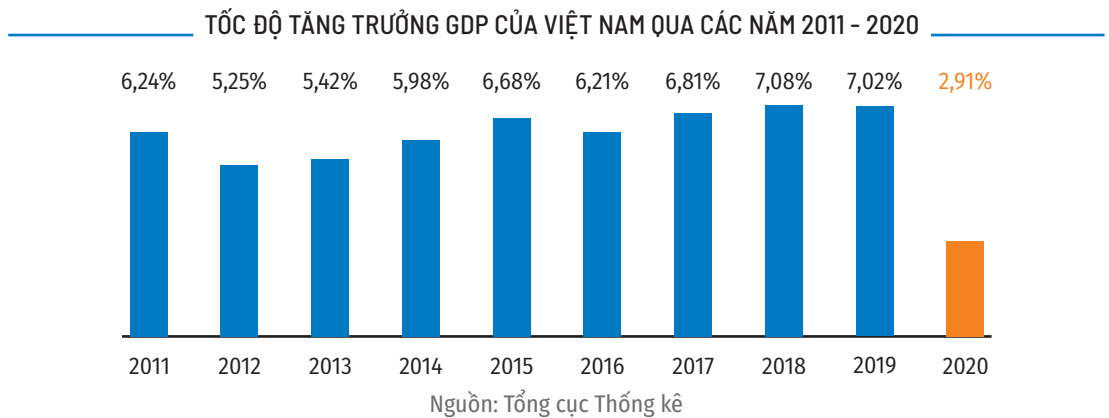
Trong bối cảnh kinh tế thế giới bị suy thoái sâu sắc do tác động nặng nề của đại dịch Covid-19, kinh tế Việt Nam năm 2020 vẫn đạt được kết quả ấn tượng. Cụ thể:

#### *Việt Nam là một trong số ít nước trên thế giới kiểm soát tốt dịch bệnh*

Việt Nam trở thành “tấm gương” cho nhiều quốc gia khác về cách thức dập dịch đạt hiệu quả cao nhất với mức chi phí tối thiểu. Bên cạnh đó, Việt Nam đã bắt đầu thử nghiệm vaccine Covid-19 trên người từ cuối tháng 12/2020.

#### *Tăng trưởng GDP thuộc nhóm cao nhất thế giới, chất lượng tăng trưởng tiếp tục được cải thiện*

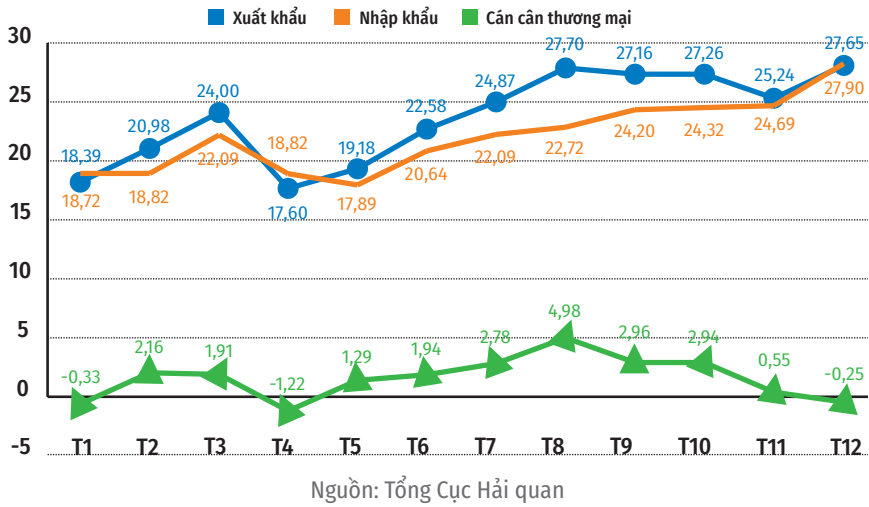
Tăng trưởng GDP năm 2020 đạt 2,91%, tuy là mức thấp nhất trong vòng 10 năm qua, nhưng là mức tăng trưởng dương và thuộc nhóm cao nhất thế giới.



#### *Các cân đối vĩ mô được duy trì ổn định trong bối cảnh kinh tế thế giới có nhiều biến động*

Trong năm 2020, tổng trị giá xuất nhập khẩu hàng hóa của cả nước đạt 545,36 tỷ USD, tăng 5,4% với năm trước. Trong đó trị giá hàng hóa xuất khẩu đạt 282,65 tỷ USD, tăng 7,0%, tương ứng tăng 18,39 tỷ USD và nhập khẩu đạt 262,70 tỷ USD, tăng 3,7%, tương ứng tăng 9,31 tỷ USD.

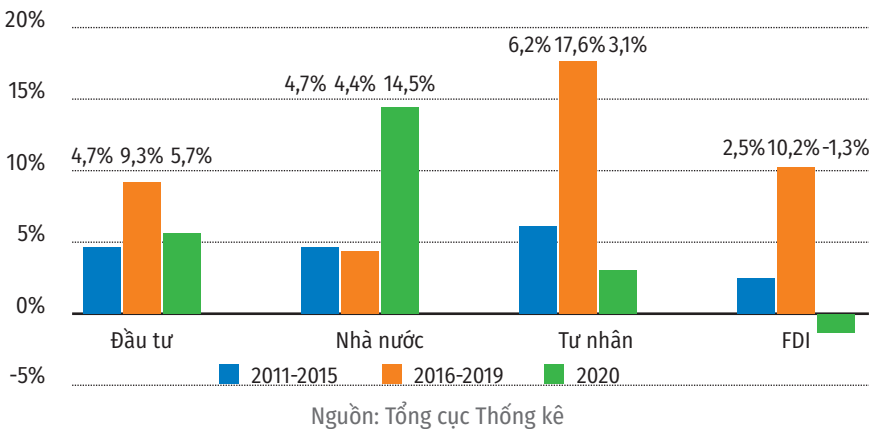
### DIỄN BIẾN XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU VÀ CÂN CÂN THƯƠNG MẠI CỦA VIỆT NAM THEO THÁNG TRONG NĂM 2020



#### Đầu tư công có những chuyển biến rõ rệt

Giải ngân vốn đầu tư công được đẩy mạnh, đạt trên 90% kế hoạch, mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2011-2020.

### HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ CỦA NỀN KINH TẾ



#### Tỷ giá cơ bản ổn định, lãi suất giảm, hoạt động của hệ thống ngân hàng ổn định

Nhờ sự điều hành tỷ giá linh hoạt, chủ động của NHNN, kết hợp với các giải pháp điều tiết thanh khoản hợp lý, chủ động truyền thông, sẵn sàng can thiệp để ổn định thị trường, tỷ giá giao dịch duy trì xu hướng ổn định, giảm nhẹ 0,21% so với đầu năm, góp phần kiểm soát lạm phát và ổn định vĩ mô.

#### Lạm phát được kiểm soát trong mục tiêu

Lạm phát cơ bản giảm và duy trì ổn định, chỉ tăng 2,31% năm 2020 và bình quân giai đoạn 2016 - 2020 khoảng 1,8%, giảm mạnh so với giai đoạn 2011 - 2015 là 6,31%.

### *Thị trường chứng khoán phục hồi nhanh từ đáy cuối tháng 3/2020*

Đến hết ngày 31/12, VNIndex đạt 1.103,87 điểm, tăng 70% kể từ đáy tháng 3 và tăng 14,86% so với đầu năm (tương đương với mức tăng của thị trường trong khu vực). Quy mô vốn hóa thị trường cổ phiếu đạt gần 5,1 triệu tỷ đồng (tương đương 80% GDP), tăng 14% so với năm 2019.

### *Hội nhập quốc tế và đối ngoại đạt được nhiều kết quả quan trọng*

Quá trình hội nhập tiếp tục được triển khai mạnh mẽ trong năm 2020 với việc Việt Nam đẩy mạnh triển khai Hiệp định CPTPP, Hiệp định EVFTA, Hiệp định RCEP đã được ký kết ngày 15/11, dự kiến sẽ có hiệu lực trong vòng 18 tháng và mới nhất là Hiệp định UKVFTA có hiệu lực từ đầu năm 2021.

Trong năm 2020, Việt Nam cũng đã thực hiện tốt vai trò Chủ tịch ASEAN, Chủ tịch AIPA-41 và Ủy viên không thường trực Hội đồng bảo an Liên hợp quốc.

### *Năng lực cạnh tranh quốc gia, môi trường kinh doanh của Việt Nam tiếp tục được cải thiện*

Theo Báo cáo về thương hiệu quốc gia năm 2020 do Brand Finance công bố, giá trị thương hiệu của Việt Nam năm 2020 tăng 29% (nhanh nhất thế giới), đạt mức 319 tỷ USD, xếp thứ 33 (tăng 9 bậc từ thứ 42 năm 2019).

Về cải thiện môi trường kinh doanh, Việt Nam đã đưa vào vận hành hệ thống Chính phủ điện tử và theo đánh giá của Liên hợp quốc, chỉ số chính phủ điện tử của Việt Nam năm 2020 tăng 2 bậc, xếp hạng 86/193 quốc gia và 24/47 Châu Á.

### *Các hoạt động kinh tế số, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp phát triển nhanh*

Việt Nam đứng thứ 2 ASEAN về tốc độ tăng trưởng kinh tế số, đạt trung bình 27% trong giai đoạn 2015 - 2020 (theo Google, Temasek và Brain & Company tháng 11/2020). Quy mô kinh tế số của Việt Nam năm 2020 ước đạt 14 tỷ USD, đóng góp khoảng 5% GDP với sự phát triển năng động của các ngành kinh tế mới nổi như: CNTT, viễn thông, thương mại điện tử Fintech, Edtech, Proptech... Chỉ số đổi mới, sáng tạo toàn cầu (GII) của Việt Nam năm 2020 xếp thứ 42/131, đứng đầu nhóm 29 quốc gia, nền kinh tế cùng mức thu nhập. Việt Nam đứng thứ 3 ASEAN (sau Indonesia và Singapore) về hoạt động khởi nghiệp trong giai đoạn 2016 - 2020.

### *Hiện tượng thời tiết dị thường*

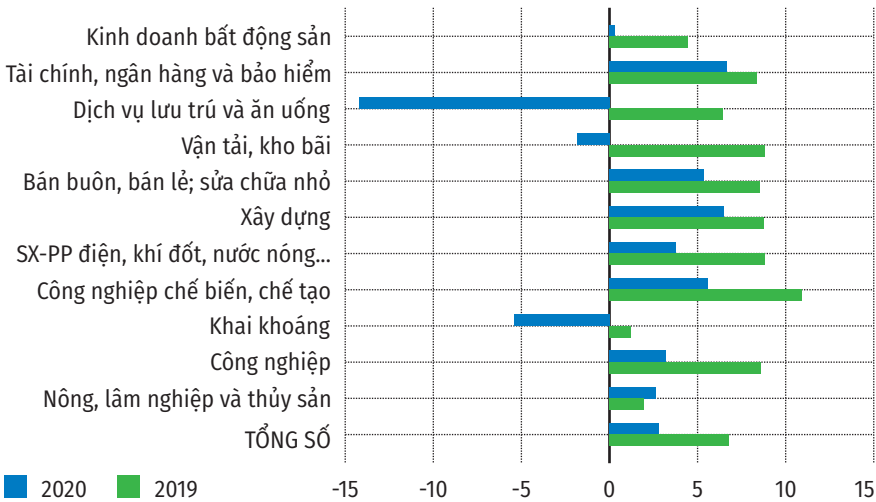
Những cơn mưa đá bất thường ngay từ đầu năm, hạn hán ở khu vực miền trung, Tây Nguyên và Đồng bằng Sông Cửu Long; hay những cơn bão lớn trên biển Đông mà các tỉnh từ Bắc Trung bộ đến Nam Trung bộ đã liên tiếp phải hứng chịu. Mưa, bão gây ra tình trạng lũ lụt và sạt lở đất tồi tệ nhất trong 100 năm trở lại đây, cướp đi sinh mạng của gần 200 người và gây thiệt hại kinh tế tới gần 30.000 tỷ đồng.

## **1.2.2. Đánh giá tác động của đại dịch Covid 19 tới nền kinh tế Việt Nam**

Mặc dù năm 2020 được coi là một năm thành công đối với Việt Nam, tuy nhiên, đại dịch Covid-19 bùng phát cũng đã tác động không nhỏ lên nền kinh tế. Cụ thể:

**GDP năm 2020 giảm mạnh**, thấp hơn nhiều so với dự báo và ảnh hưởng đến hầu hết các lĩnh vực của nền kinh tế.

#### TÁC ĐỘNG CỦA COVID-19 ĐỐI VỚI CÁC NGÀNH KINH TẾ



**Giá trị của các tài sản trú ẩn an toàn biến động mạnh**, giá vàng trong nước cũng biến động cùng chiều với giá vàng thế giới. Chỉ số giá vàng bình quân năm 2020 tăng 28,05% so với năm 2019. Ở chiều ngược lại, chỉ số giá USD bình quân năm 2020 giảm 0.02% so với năm 2019.

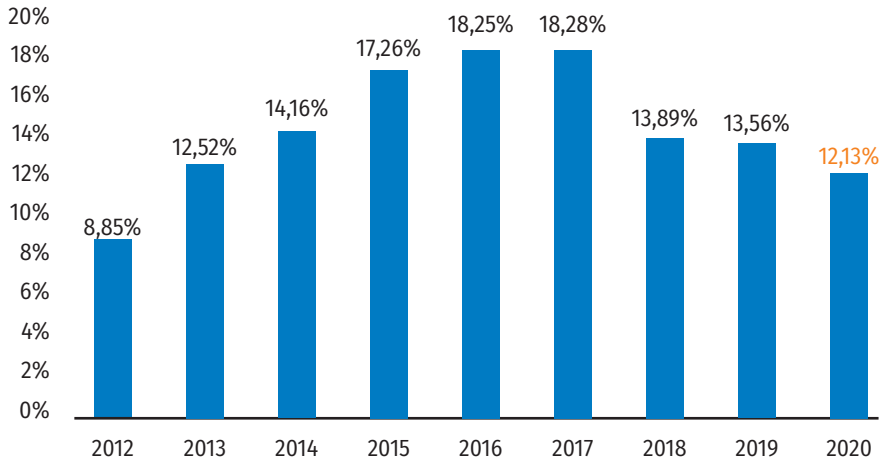
#### DIỄN BIẾN GIÁ VÀNG THẾ GIỚI NĂM 2020



Nguồn: Kitco.com

**Tăng trưởng tín dụng thấp trong năm 2020** là biểu hiện của sự sụt giảm nhu cầu vay vốn hay sức hấp thụ vốn của nền kinh tế, đây là điều dễ hiểu trong bối cảnh kinh tế toàn cầu bị ảnh hưởng mạnh bởi đại dịch Covid-19.

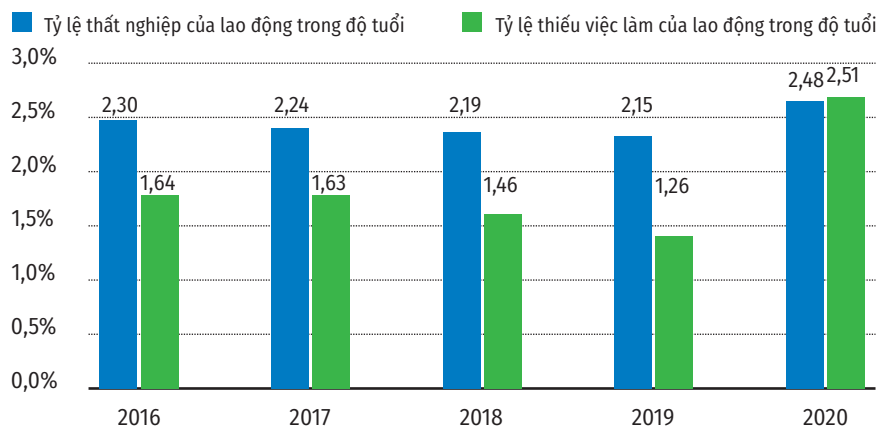
## TĂNG TRƯỞNG TÍN DỤNG QUÁ CÁC NĂM



Nguồn: Tổng hợp từ NHNN

**Tỷ lệ lao động mất việc làm và bị giảm thu nhập tăng.** Dịch Covid-19 đã ảnh hưởng đến người lao động đang làm việc trong hầu hết các ngành của nền kinh tế, nặng nề nhất là khu vực dịch vụ và công nghiệp – xây dựng.

Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, tính đến tháng 12-2020, cả nước có 32,1 triệu người từ 15 tuổi trở lên bị ảnh hưởng tiêu cực bởi dịch COVID-19. Trong đó, 69,2% người bị giảm thu nhập, 39,9% phải giảm giờ làm, nghỉ giãn việc, nghỉ luân phiên, và khoảng 14% buộc phải tạm nghỉ hoặc tạm ngừng hoạt động sản xuất kinh doanh. Dịch COVID-19 đẩy 1,3 triệu người vào tình trạng không có việc làm trong năm 2020, đa phần người mất việc trong độ tuổi lao động.

TỶ LỆ THẤT NGHIỆP VÀ THIẾU VIỆC LÀM  
CỦA LAO ĐỘNG TRONG ĐỘ TUỔI GD 2016-2020

Nguồn: Tổng cục Thống kê

Đối với thu nhập, tính chung trong năm 2020, thu nhập bình quân của người lao động đạt 5,5 triệu đồng/tháng, giảm 2,3% so với năm 2019. Trong đó, thu nhập lao động ngành dịch vụ giảm sâu nhất, khoảng 215.000 đồng/tháng, tiếp đến ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản giảm 156.000 đồng/tháng, thu nhập lao động ngành công nghiệp và xây dựng giảm thấp nhất, khoảng 100.000 đồng/tháng.

### *“Sức khỏe” của phần lớn doanh nghiệp trong nước bị suy yếu.*

Tính chung năm 2020, cả nước có 134,9 nghìn doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng số vốn đăng ký là hơn 2.235,6 nghìn tỷ đồng và tổng số lao động đăng ký là 1.043 nghìn lao động. Như vậy, mặc dù số vốn đăng ký tăng lên, tuy nhiên, số lượng doanh nghiệp giảm 2,3% và lao động giảm mạnh 16,9% so với năm trước.

Cũng trong năm 2020 có 101,7 nghìn doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn, ngừng hoạt động chờ làm thủ tục giải thể và hoàn tất thủ tục giải thể, tăng 13,9% so với năm trước. Trung bình mỗi tháng có gần 8,5 nghìn doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường. Đây là con số cao kỷ lục từ trước tới nay, kéo theo rất nhiều hệ lụy khi ảnh hưởng đến việc làm và thu nhập của một bộ phận lớn người lao động.

### **1.2.3. Các chính sách, giải pháp ứng phó của Chính phủ**

Năm 2020 đã đi qua với nhiều biến động do đại dịch COVID-19 và thiên tai, bão lũ hoành hành, nhưng vượt lên trên khó khăn ấy là những dấu ấn trong công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ nhằm hạn chế lây lan dịch bệnh; hỗ trợ kịp thời các chủ thể bị ảnh hưởng, góp phần ổn định xã hội, phát triển kinh tế.

Sự điều hành kịp thời của Chính phủ được thể hiện thông qua các gói hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội hướng đến sự phát triển bền vững.

*Thứ nhất*, gói chính sách tiền tệ - tín dụng nhằm cơ cấu lại, giãn - hoãn nợ và xem xét giảm lãi đối với tổng dư nợ chịu ảnh hưởng.

*Thứ hai*, gói cho vay mới với tổng hạn mức cam kết khoảng 300.000 tỷ đồng với lãi suất ưu đãi hơn tín dụng thông thường từ 1% - 2,5%/năm.

*Thứ ba*, gói tài khóa (giãn, hoãn thuế và tiền thuê đất, giảm một số thuế và phí) với tổng giá trị 180.000 tỷ đồng.

*Thứ tư*, gói an sinh xã hội 62.000 tỷ đồng cho hơn 20 triệu lao động và đối tượng yếu thế.

## CÁC CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ CỦA CHÍNH PHỦ NĂM 2020

CHƯƠNG TRÌNH	NỘI DUNG	QUY MÔ
Cá nhân / Hộ gia đình	Trợ cấp tiền mặt.	62
	Giảm tiền điện, cước viễn thông.	26
	Giảm 50% lệ phí trước bạ ô tô lắp ráp trong nước.	6
Doanh nghiệp	Ngân hàng thương mại hỗ trợ lãi vay.	280
	Gia hạn thời gian nộp thuế, thuê đất.	180
	Giảm 30% thuế TNDN cho doanh nghiệp và và nhỏ.	23
	Cho vay lãi suất 0% để trả lương.	16
Đầu tư công	Giải ngân đầu tư công theo kế hoạch	550
	Chuyển đổi 3 dự án cao tốc Bắc - Nam từ hình thức PPP sang đầu tư công	100
	Tích cực tháo gỡ vướng mắc pháp lý bất động sản.	

Đơn vị tính: Nghìn tỷ đồng. Nguồn: MBS Tổng hợp

## CÁC LẦN ĐIỀU CHỈNH LÃI SUẤT CỦA NHNN TRONG NĂM NAY

CHỈ TIÊU	TRƯỚC	16/3	12/5	1/10
Lãi suất tái cấp vốn	6,00%	5,00%	4,50%	4,00%
Lãi suất tái chiết khấu	4,00%	3,50%	3,00%	2,50%
Lãi suất mua kỳ hạn qua đêm OMO	4,00%	3,50%	3,00%	2,50%
Trần lãi suất tiền gửi dưới 1 tháng	0,80%	0,50%	0,20%	0,20%
Trần lãi suất tiền gửi từ 1-6 tháng	5,00%	4,75%	4,25%	4,00%
Trần lãi suất cho vay ngắn hạn lĩnh vực ưu tiên	6,00%	5,50%	5,00%	4,50%

Nguồn: Ngân hàng Nhà nước

Trên tiền đề Việt Nam vẫn kiểm soát được dịch bệnh và kết hợp với các gói hỗ trợ của Chính Phủ để hỗ trợ doanh nghiệp một cách mạnh mẽ hơn thì Việt Nam có triển vọng lạc quan cho năm 2021. Tuy nhiên, cho đến nay các gói hỗ trợ đã không được triển khai một cách hiệu quả. Việc hỗ trợ còn mang tính cầm chừng; mức độ hỗ trợ là không đủ, ít hơn nhiều so nhu cầu doanh nghiệp khi bị dịch; thời gian thụ hưởng hỗ trợ là quá ngắn so nhu cầu và tình hình hoạt động của doanh nghiệp; thủ tục để tiếp cận các khoản hỗ trợ còn nhiều khó khăn.

Do vậy, Chính phủ cần gia hạn việc thực hiện các gói hỗ trợ và giảm thiểu các thủ tục phiền phức để nhanh chóng giải ngân cho các thành phần kinh tế.

### I.3. KHUYNH HƯỚNG VÀ XU HƯỚNG CHUYỂN DỊCH CỦA NỀN KINH TẾ VĨ MÔ NĂM 2020

#### I.3.1. Các xu hướng chính

**Kinh tế thế giới suy giảm mạnh và phục hồi chậm khiến nhu cầu đối với hàng hóa của Việt Nam giảm mạnh**, hoạt động đầu tư cũng bị chững lại khi các tập đoàn đa quốc gia cân nhắc lại chiến lược đầu tư cũng như các biện pháp phong tỏa do dịch bệnh Covid-19 cũng ảnh hưởng tới việc triển khai các dự án mới. Các nước nổi lỏng chính sách tiền tệ, giảm lãi suất, đồng USD giảm giá tạo điều kiện thuận lợi cho việc ổn định thị trường ngoại hối, tạo cơ hội cho Việt Nam giảm lãi suất điều hành, hỗ trợ nền kinh tế. Việt Nam là một trong những quốc gia có mức giảm lãi suất cao nhất trên thế giới.

**Căng thẳng giữa Mỹ và các quốc gia với Trung Quốc thúc đẩy quá trình chuyển dịch dòng vốn và chuỗi cung ứng toàn cầu** với nhiều công ty lớn có ý định đa dạng hóa cơ sở sản xuất ngoài Trung Quốc. Việt Nam là quốc gia có cơ hội được hưởng lợi từ sự chuyển dịch này nhưng cũng gặp phải sự cạnh tranh khốc liệt từ các quốc gia khác như Ấn Độ, Thái Lan, Indonesia.

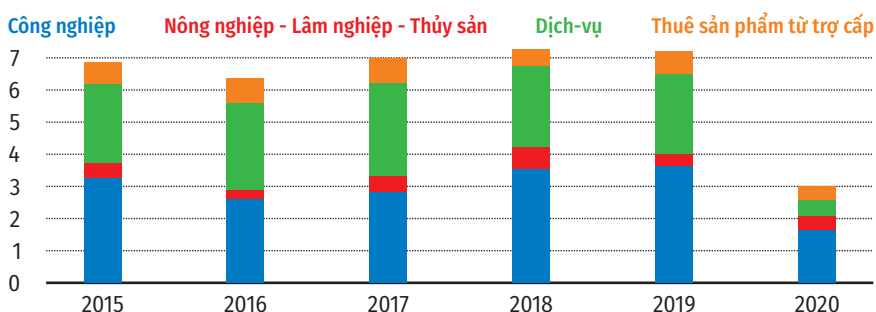
**Giá dầu thế giới giảm sâu hỗ trợ kiểm soát lạm phát ở mức thấp** làm tăng dư địa trong điều hành chính sách tiền tệ của Việt Nam hỗ trợ nền kinh tế.

**Số lượng các hiệp định thương mại song phương và đa phương mà Việt Nam tham gia đang có chiều hướng tăng lên nhanh chóng.** Trong tổng số 17 FTA thì có 13 FTA đã có hiệu lực. Các FTA, đặc biệt là FTA thế hệ mới (CPTPP, EVFTA) sẽ giúp các doanh nghiệp sản xuất tại Việt Nam hưởng các ưu đãi giảm thuế hấp dẫn khi xuất khẩu vào các thị trường lớn trên thế giới như Mỹ và châu Âu. Mặt khác, chi phí cho hoạt động sản xuất tại Việt Nam đang khá cạnh tranh so với nhiều quốc gia khác trong khu vực. Cùng với đó, các cam kết của Việt Nam trong các FTA về vấn đề môi trường cũng góp phần thúc đẩy việc hướng đến những nguồn năng lượng cho phát triển bền vững.

#### I.3.2. Xu hướng chuyển dịch của nền kinh tế vĩ mô

Cơ cấu nền kinh tế nền kinh tế năm 2020 vẫn tiếp tục chuyển dịch theo hướng giảm tỷ trọng ngành nông-lâm-thủy sản và tăng tỷ trọng ngành công nghiệp-xây dựng và dịch vụ. Trong đó, khu vực dịch vụ trong năm 2020 đạt mức tăng trưởng thấp nhất trong toàn nền kinh tế lần đầu tiên tính từ năm 2008. Đối với ngành công nghiệp - xây dựng, lĩnh vực dầu khí là một trong những nhóm ngành chịu ảnh hưởng mạnh nhất.

CƠ CẤU CÁC NGÀNH CỦA NỀN KINH TẾ

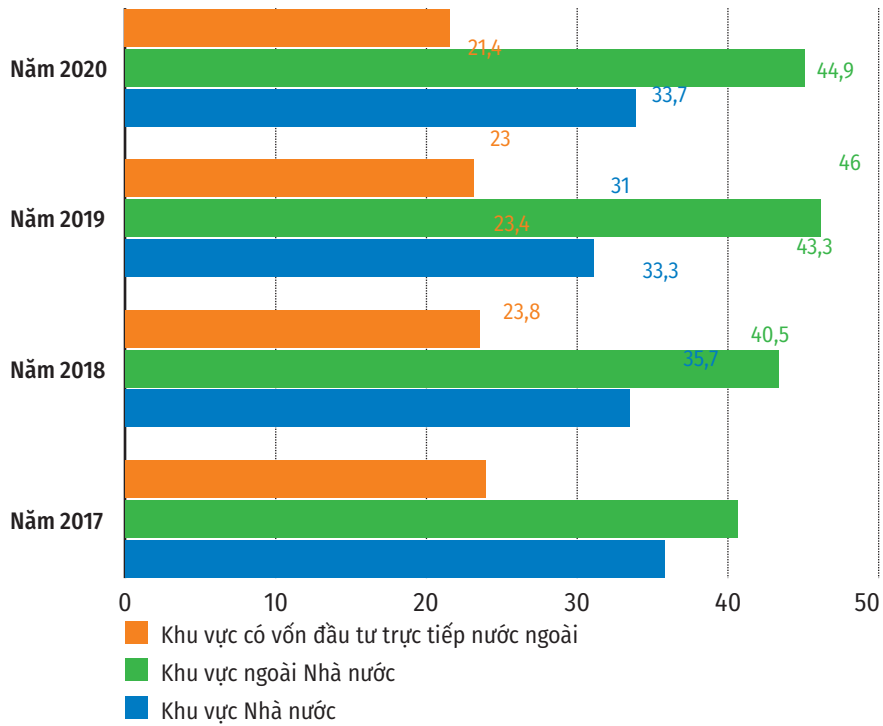


Đơn vị tính: %. Nguồn: Tổng cục Thống kê



Đối với đầu tư xã hội, dịch bệnh đã khiến cho hoạt động đầu tư tại khu vực FDI và ngoài Nhà nước chứng kiến sự suy giảm tương đối, đi ngược lại xu hướng của nền kinh tế. Cụ thể, vốn khu vực Nhà nước đạt 729 nghìn tỷ đồng, chiếm 33,7% tổng vốn và tăng 14,5% so với năm trước; khu vực ngoài Nhà nước đạt 972,2 nghìn tỷ đồng, bằng 44,9% và tăng 3,1%; khu vực có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt 463,3 nghìn tỷ đồng, bằng 21,4% và giảm 1,3%.

CƠ CẤU VỐN ĐẦU TƯ TOÀN XÃ HỘI THEO KHU VỰC GIAI ĐOẠN 2017-2020



Nguồn: Tổng cục Thống kê

## Ý KIẾN ĐÁNH GIÁ CỦA CHUYÊN GIA

TS. VÕ TRÍ THÀNH:

*Nhiều điều kiện thuận lợi cho quá trình phục hồi nền kinh tế.*



TS. Võ Trí Thành

Năm 2020 được xem là một năm đầy khó khăn với kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng khi tốc độ tăng trưởng kinh tế chậm. Tuy nhiên, so với mức suy giảm sâu của nhiều quốc gia, Việt Nam được nhìn nhận như một “điểm sáng” trong bức tranh kinh tế toàn cầu với nhiều điều kiện thuận lợi cho quá trình phục hồi nền kinh tế:

- Dịch bệnh trong nước được khống chế thành công.
- Cánh cửa hội nhập mở, nhiều FTA, đặc biệt là FTA thế hệ mới được ký kết.
- Sự dịch chuyển gắn với chuỗi cung ứng mà Việt Nam là một trong những quốc gia được quan tâm.
- Nền kinh tế vĩ mô tương đối ổn định.
- Cải cách môi trường đầu tư, pháp lý vẫn sẽ được tiếp tục.
- Tái cấu trúc nền kinh tế, thúc đẩy sáng tạo gắn với chuyển đổi số.
- Còn nguồn lực, dư địa để hỗ trợ, kích thích nền kinh tế.

Tuy nhiên, câu chuyện về mức độ phục hồi nền kinh tế vẫn còn tiềm ẩn những rủi ro bất định. Tăng trưởng kinh tế Việt Nam phụ thuộc nhiều vào biến động của kinh tế thế giới. Kinh tế thế giới năm 2021 được dự báo có mức tăng trưởng khá tốt (theo IMF: 5,2%; WB: 4%) nhưng trong những rủi ro liên quan đến:

- Khả năng khống chế dịch bệnh (xuất hiện nhiều biến thể của virus SARS - CoV -2 và dịch bệnh vẫn đang diễn biến mạnh tại nhiều nước).
- Câu chuyện về vắc-xin Covid-19: độ phổ biến, hiệu quả, khả năng phân phối.
- Rủi ro tài chính bao gồm:
  - + Tình trạng nợ nần cao kỷ lục.
  - + Nguy cơ rủi ro thị trường tài sản tài chính.
  - + Nhiều quốc gia có thể vẫn duy trì chính sách tiền tệ (CSTT) nới lỏng và quá trình phục hồi cần một CSTT thích hợp. Điều này đòi hỏi nghệ thuật điều hành chính sách vĩ mô khéo léo của các quốc gia, đặc biệt là các nước lớn để tránh quá trình phục hồi bị đứt gãy
- Vấn đề khác: địa chính trị, thiên tai...

Do đó, kinh tế Việt Nam cần chuẩn bị nhiều kịch bản khi nửa đầu năm 2021, kinh tế thế giới được dự báo vẫn còn nhiều khó khăn. Bên cạnh đó, các gói kích thích của chính phủ nhằm hỗ trợ doanh nghiệp và các đối tượng yếu thế cần được thực hiện một cách kịp thời, hiệu quả, đúng đối tượng và đơn giản hóa các thủ tục tiếp cận nguồn hỗ trợ.

## Ý KIẾN ĐÁNH GIÁ CỦA CHUYÊN GIA

TS. VŨ THÀNH TỰ ANH:

*Khép lại năm 2020, tình hình kinh tế vĩ mô trong nước tương đối ổn định.*



TS. Vũ Thành Tự Anh

**K**hép lại năm 2020, tình hình kinh tế vĩ mô trong nước tương đối ổn định.

- Bội chi ngân sách giảm (bội chi NSNN năm 2020 ước khoảng 248,5 nghìn tỷ đồng, dưới 4% GDP. Tính chung 5 năm giai đoạn 2016-2020, bội chi NSNN bình quân khoảng 3,6% GDP; đảm bảo mục tiêu không quá 3,9% GDP);

- Tăng trưởng tín dụng tăng (tăng 12,13% so với năm 2019 và lượng tín dụng tăng thêm chủ yếu được ngành ngân hàng tập trung vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, phục vụ đời sống người dân);

- Lạm phát giảm (dưới 4%, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra);

- Tỷ lệ giảm giá VNĐ giảm;

- Cán cân thương mại hàng hóa thặng dư (ước xuất siêu 19,1 tỷ USD, mức cao nhất trong 5 năm liên tiếp xuất siêu hàng hóa kể từ năm 2016);

- Thị trường chứng khoán có nhiều khởi sắc. Khối lượng giao dịch tăng, tính thanh khoản lớn;

- Nợ chính phủ giảm (dư nợ công khoảng 55,8% GDP, nợ Chính phủ khoảng 49,6% GDP, trong phạm vi giới hạn cho phép)...

Như vậy, nền kinh tế Việt Nam vẫn giữ được sự dẻo dai, tuy nhiên sức sống của các doanh nghiệp bị xói mòn. Do ảnh hưởng của Covid-19, các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn, tuy nhiên, quy trình để tiếp cận được nguồn tín dụng hỗ trợ của Chính phủ lại khá phức tạp và số lượng doanh nghiệp tiếp cận được còn ở mức độ hạn chế.

## Ý KIẾN ĐÁNH GIÁ CỦA CHUYÊN GIA

TS. NGUYỄN TRÍ HIẾU:

*Việt Nam có triển vọng lạc quan cho năm 2021.*

TS. Nguyễn Trí Hiếu

**G**DP nước ta năm 2020 đạt 2,91% - mức tăng trưởng thấp nhất trong 10 năm qua. Tuy nhiên, trong khi GDP thế giới tăng trưởng -4% thì với mức tăng trưởng dương, Việt Nam thuộc nhóm các quốc gia vẫn duy trì được sự phát triển ngay cả trong thời kỳ đại dịch.

Đối với triển vọng năm 2021, trên tiền đề Việt Nam vẫn kiểm soát được dịch bệnh và kết hợp với các gói hỗ trợ của Chính Phủ để hỗ trợ DN một cách mạnh mẽ hơn thì Việt Nam có triển vọng lạc quan cho năm 2021. Tuy nhiên, cho đến nay các gói hỗ trợ đã không được triển khai một cách hiệu quả. Số tiền giải ngân cho các doanh nghiệp khó khăn và người lao động mất việc từ những gói này còn rất hạn chế. Chính phủ cần gia hạn việc thực hiện các gói này và giảm thiểu các thủ tục phiền phức để nhanh chóng giải ngân cho các thành phần kinh tế.

Với các hiệp định thương mại cấp cao mà Việt Nam đang tham gia bao gồm CPTPP, EVFTA và RCEP, Việt Nam đang có cơ hội khai thác triệt để những thị trường lớn nhất toàn cầu. Đây là điều kiện tiên quyết để Việt Nam phát triển vì ngoại thương là động lực chính để Việt Nam phát triển. Xuất nhập khẩu hai chiều của Việt Nam đã lên gần gấp đôi GDP trong năm 2019, chứng tỏ sự phụ thuộc của Việt Nam vào ngoại thương. Đây là ưu điểm của nền kinh tế Việt Nam nhưng cũng là yếu điểm vì nếu thị trường thế giới suy giảm, mức cầu cho các sản phẩm xuất khẩu của Việt Nam suy giảm thì Việt Nam sẽ mất một động lực quan trọng để phát triển kinh tế. Các ngành nghề liên quan đến xuất khẩu bao gồm nông nghiệp, dầu thô, hàng tiêu dùng, hàng điện tử, du lịch sẽ bị tác động nặng nề.

Cũng trong tương quan đến xuất khẩu, Việt Nam mới đây được Bộ tài chính Mỹ chính thức đưa vào danh sách các nước thao túng tiền tệ và cáo buộc Việt Nam nhập lậu gỗ từ Campuchia và xuất sang Mỹ. Mỹ có thể đưa ra những biện pháp mang tính trừng phạt như tăng thuế nhập khẩu lên đến 25% cho hàng hóa nhập khẩu từ Việt Nam, hay có thể ép Việt Nam tăng nhập khẩu hàng hóa của Mỹ. Những biện pháp trừng phạt của Mỹ, nếu xảy ra, sẽ tác động rất tiêu cực đến kinh tế Việt Nam vì Mỹ là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam. Tuy nhiên, Chính phủ tương lai của Joe Biden được dự kiến sẽ có những chính sách ngoại giao và ngoại thương ôn hòa hơn Chính phủ của Donald Trump, và do đó cả hai Chính phủ Mỹ và Việt Nam có thể đi đến những thỏa hiệp để loại trừ rủi ro Việt Nam bị Mỹ trừng phạt thuế quan.

## Ý KIẾN ĐÁNH GIÁ CỦA CHUYÊN GIA

TS. CẤN VĂN LỰC:

*Năm 2021 cần tiếp tục thực hiện mục tiêu kép.*



TS. Cấn Văn Lực

**M**ặc dù kinh tế Việt Nam ghi nhận sự phục hồi tích cực, đạt kết quả ấn tượng nhưng còn một số hạn chế, thách thức.

- Dịch Covid-19 trên thế giới diễn biến khó lường, vẫn chưa được kiểm soát tại nhiều nước, nhiều khu vực; cạnh tranh chiến lược giữa các quốc gia, đối tác lớn; căng thẳng thương mại và công nghệ còn leo thang khó đoán; địa chính trị phức tạp và thiên tai, lũ lụt ảnh hưởng tới khả năng phục hồi kinh tế toàn cầu. Ngoài ra, các tổ chức quốc tế, chuyên gia tiếp tục cảnh báo về rủi ro bất ổn tài chính toàn cầu và Việt Nam cần lưu tâm vấn đề này.

- Từ trong nước, rủi ro nợ xấu, thâm hụt ngân sách và nghĩa vụ trả nợ gia tăng, tái cơ cấu nền kinh tế còn chậm, hoạt động doanh nghiệp chịu tác động nặng nề do dịch Covid-19 là những hạn chế cần khắc phục.

Năm 2021 cần tiếp tục thực hiện mục tiêu kép, kiên trì nhiệm vụ phòng chống dịch Covid-19 hiệu quả, đồng thời, cần đẩy nhanh tiến độ triển khai các gói hỗ trợ; rà soát, mở rộng và kéo dài các gói hỗ trợ.

Bên cạnh đó, cần nhất quán chú trọng ổn định kinh tế vĩ mô thông qua nâng cao hiệu quả phối hợp chính sách, nhất là giữa chính sách tiền tệ, tài khóa và giá cả nhằm kiểm soát lạm phát mục tiêu; tiếp tục thúc đẩy đầu tư công, góp phần tăng trưởng kinh tế và tạo nền tảng phát triển lâu dài. Mặt khác, một việc không thể dừng là đẩy mạnh và quyết liệt, đồng bộ hơn các giải pháp cơ cấu lại nền kinh tế, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường nhằm bảo đảm việc phân bổ nguồn lực thực sự hiệu quả.

Các ngân hàng lớn nhất ở Phố Wall dự báo nền kinh tế toàn cầu sẽ chậm vật trong khoảng thời gian đầu năm 2021 trước khi phục hồi mạnh mẽ nhờ vắc-xin Covid-19 và các kế hoạch kích cầu phát huy tác dụng.



Ảnh : Pixabay/Nguyen Quang Vinh

## PHẦN II

PHÂN TÍCH, DỰ BÁO TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ 2021  
VÀ CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG

Các ngân hàng lớn nhất ở Phố Wall dự báo nền kinh tế toàn cầu sẽ chậm lại trong khoảng thời gian đầu năm 2021 trước khi phục hồi mạnh mẽ nhờ vắc-xin Covid-19 và các kế hoạch kích cầu phát huy tác dụng.

**BANK OF AMERICA (BoA)**

BoA cho rằng tốc độ tăng trưởng kinh tế toàn cầu trong 2021 sẽ đạt 5,4%.

Theo nhận định của BoA, kinh tế thế giới sẽ có một sự khởi đầu gian khó cho năm 2021, do nhiều quốc gia phải vật lộn với làn sóng Covid-19 mới. Nhờ sự kết hợp giữa các biện pháp kích cầu và việc vaccine ngừa Covid-19 được phân phối rộng rãi, tốc độ tăng trưởng kinh tế sẽ được cải thiện từ giữa năm trở đi.

**CITIGROUP**

Dự báo tăng trưởng mà Citigroup đưa ra đối với kinh tế toàn cầu năm tới là 5%.

Các chuyên gia của Citigroup cho rằng sự phục hồi không đồng đều giữa các nền kinh tế là một trở ngại đối với phục hồi toàn cầu trong 2021. Tuy nhiên, các dự báo có vẻ đã trở nên ổn định hơn, cộng thêm sự phục hồi nhờ vaccine, có thể là cơ sở chắc chắn cho tăng trưởng. Dù vậy, theo Citigroup, phần sản lượng mà kinh tế thế giới mất đi do đại dịch sẽ chưa thể được khôi phục trong năm tới.

**GOLDMAN SACHS**

Các nhà phân tích của Goldman Sachs dự báo kinh tế thế giới tăng 6% trong năm 2021.

Năm nay, nền kinh tế toàn cầu đã phục hồi nhanh, dù chỉ là sự phục hồi từng phần, sau đợt phong tỏa chống Covid-19 hồi đầu năm. Tương tự, Goldman Sachs cho rằng tình trạng yếu ớt hiện nay sẽ nhường chỗ cho mức tăng trưởng mạnh mẽ hơn một khi châu Âu kết thúc các biện pháp phong tỏa đang áp dụng và vaccine phòng Covid-19 được triển khai rộng rãi.

Nhà băng này dự báo ngân hàng trung ương của các nền kinh tế phát triển nhiều khả năng sẽ duy trì lập trường chính sách mềm mỏng thêm vài năm nữa.



J.P.Morgan

**JPMORGAN CHASE**

5,8% là con số dự báo tăng trưởng mà JPMorgan Chase đưa ra cho kinh tế toàn cầu năm tới.

Nhóm phân tích của JPMorgan Chase cho rằng khi bước sang năm 2021, đà tăng trưởng kinh tế toàn cầu có thể suy giảm mạnh, dẫn đầu là sự suy giảm của kinh tế Mỹ và châu Âu. Nhưng sau đó, triển vọng sẽ sáng lên khi vaccine Covid-19 giúp củng cố niềm tin rằng mối liên kết giữa việc kiểm soát virus và tự do di chuyển sẽ bị cắt đứt.

**MORGAN STANLEY**

Morgan Stanley dự báo kinh tế thế giới tăng 6,4% trong 2021.

Ngân hàng này cho rằng kinh tế toàn cầu sẽ có một cuộc phục hồi tăng trưởng hình chữ V trong 2021 và đến quý 2 sẽ trở lại với mức tăng trưởng như trước đại dịch. Các nền kinh tế phát triển và mới nổi sẽ cùng giữ vai trò động lực trong giai đoạn tiếp theo, khi lạm phát tăng trở lại trên toàn cầu.

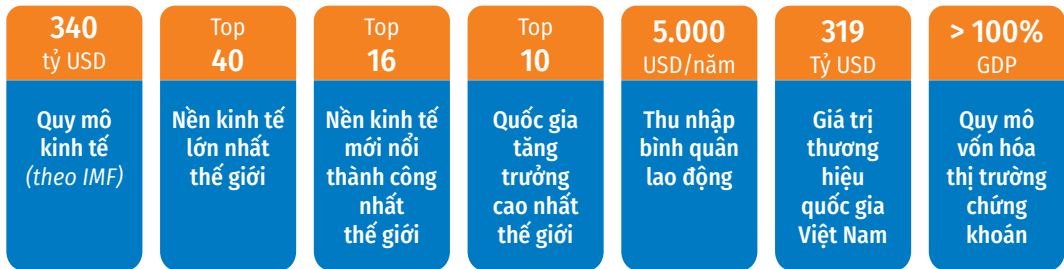
Cho dù tăng trưởng tăng tốc để nói lại xu hướng của những năm gần đây, chính sách tiền tệ của các quốc gia vẫn sẽ nổi lủng, tạo đà cho lạm phát gia tăng - Morgan Stanley dự báo.



## II.1. PHÂN TÍCH VÀ DỰ BÁO TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ VIỆT NAM 2021

Năm 2020 dưới tác động của COVID-19, trong khi nhiều nước trong khu vực và trên thế giới rơi vào suy thoái, Việt Nam là quốc gia hiếm hoi duy trì được tăng trưởng dương. Chúng ta đã đạt được “mục tiêu kép” trong phòng chống dịch COVID-19 và duy trì tăng trưởng kinh tế.

### NHỮNG CON SỐ VỀ NỀN KINH TẾ VIỆT NAM



Nguồn: tuoitre.vn

Bước sang năm 2021, mặc dù nhiều tổ chức kinh tế - tài chính thế giới nhận định nền kinh tế nước ta sẽ hồi phục hoàn toàn, tuy nhiên, Việt Nam vẫn phải kiên trì thực hiện “mục tiêu kép”.

### MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2021

CHỈ TIÊU	MỤC TIÊU 2020
Tổng sản phẩm trong nước (GDP)	6%
Quy mô GDP bình quân đầu người	3.700 USD
Tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân	4%
Tỷ trọng đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng	45-47%
Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội	~ 4,8%
Tỷ lệ lao động qua đào tạo	66%
Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế	91%
Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều)	giảm 1-1,5%
Tỷ lệ dân cư khu vực thành thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung	> 90%
Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị	> 87%
Tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường	91%
Tỷ lệ che phủ rừng	42%

Nguồn: Chinhphu.vn

### II.1.1. Một số chính sách lớn của Nhà nước về tăng trưởng kinh tế 2021

Chính phủ xác định một trong những nhiệm vụ chính của năm 2021 là tiếp tục thực hiện linh hoạt, hiệu quả “mục tiêu kép” vừa phòng, chống đại dịch COVID-19, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong trạng thái bình thường mới. Theo đó, Chính phủ vừa ban hành Nghị quyết 01/NQ-CP về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021, tạo nền tảng vững chắc cho việc thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 với 11 nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu.

**Thứ nhất**, triển khai hiệu quả các nhiệm vụ phục vụ tổ chức Đại hội Đảng, bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp; chuẩn bị, ban hành và triển khai ngay các chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Đảng, Quốc hội.

**Thứ hai**, tiếp tục thực hiện linh hoạt, hiệu quả “mục tiêu kép” vừa phòng, chống đại dịch COVID-19, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong trạng thái bình thường mới.

**Thứ ba**, tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tạo thuận lợi cho phục hồi và thúc đẩy tăng trưởng nhanh, bền vững trên cơ sở giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, đảm bảo các cân đối lớn; nâng cao khả năng thích ứng và sức chống chịu của nền kinh tế.

**Thứ tư**, đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, tính tự chủ và sức cạnh tranh của nền kinh tế dựa trên nền tảng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo.

**Thứ năm**, tăng cường huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực; đẩy nhanh tiến độ lập, phê duyệt quy hoạch, triển khai các dự án kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trọng điểm; phát triển mạnh kinh tế biển; tăng cường liên kết vùng; phát huy vai trò các vùng kinh tế trọng điểm, đô thị lớn; đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới.

**Thứ sáu**, nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực gắn với đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, ứng dụng và phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ.

**Thứ bảy**, phát triển văn hóa, xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, gắn kết hài hòa với phát triển kinh tế.

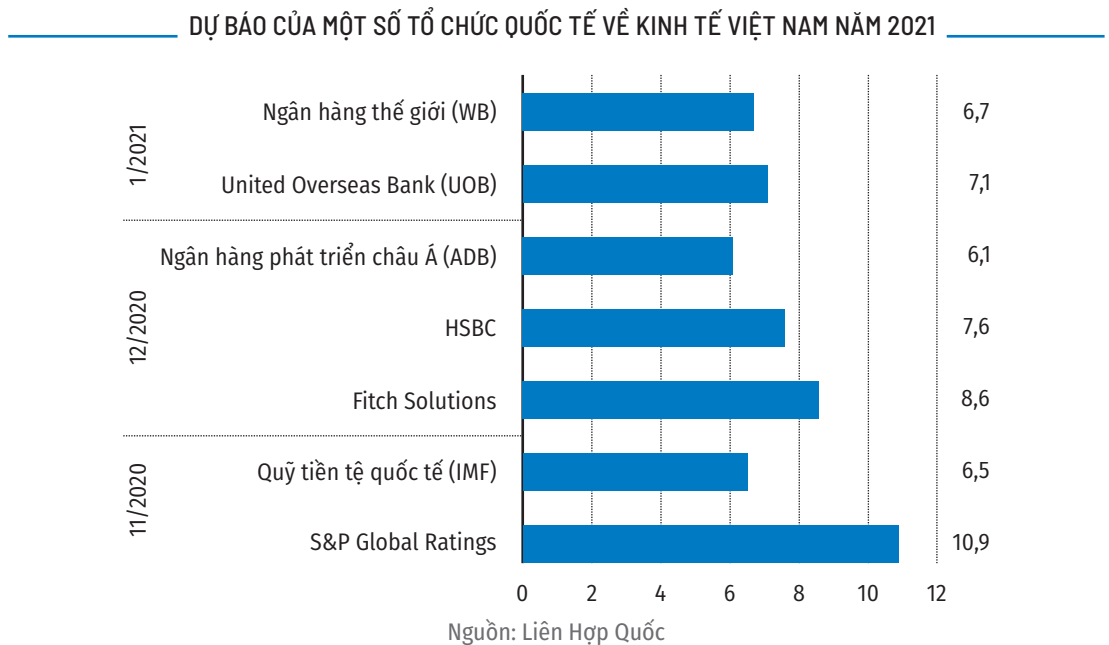
**Thứ tám**, quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu; tăng cường phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai.

**Thứ chín**, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng hệ thống hành chính nhà nước kiến tạo, phát triển, liêm chính, hành động quyết liệt, phục vụ nhân dân; tăng cường phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

**Thứ mười**, củng cố quốc phòng, an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định và thuận lợi cho phát triển đất nước.

**Cuối cùng**, đẩy mạnh thông tin truyền thông, tạo niềm tin, đồng thuận xã hội; nâng cao hiệu quả công tác dân vận, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, tăng cường phối hợp công tác với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể nhân dân.

## II.1.2. Dự báo tăng trưởng kinh tế của các tổ chức



Các nền kinh tế được dự báo sẽ tiếp tục gặp khó khăn cho đến tận năm 2022. Nền kinh tế thế giới được dự báo sẽ trải qua một năm biến động với nhiều khủng hoảng có khả năng làm thay đổi các cấu trúc cơ bản của nền kinh tế truyền thống. Theo dự báo mới nhất của World Bank (WB), GDP toàn cầu được dự báo sẽ tăng trưởng khoảng 4% sau khi rơi vào suy thoái ở mức -4,3% trong năm 2020. Ở triển vọng lạc quan hơn, trong báo cáo mới nhất, IMF dự báo kinh tế thế giới sẽ đạt mức 5,2% trong năm 2021.

Như vậy, triển vọng lạc quan về mức độ hồi phục của nền kinh tế thế giới sẽ là động lực lớn cho tăng tăng của Việt Nam năm 2021, đặc biệt là các thị trường đối tác lớn của Việt Nam như Mỹ, Nhật Bản, EU, Trung Quốc, Hàn Quốc...được dự báo sẽ đạt mức tăng trưởng dương trở lại. Theo OECD, nỗ lực tiêm chủng Covid-19 có thể là yếu tố tác động mạnh đến kinh tế phục hồi nhanh hay chậm trong thời gian tới. Việc triển khai nhanh chóng vắc-xin có thể thúc đẩy kinh tế thế giới tăng trưởng 5% năm 2021 và 5,5% năm 2022. Ngược lại, 2 con số này có thể lần lượt bị kéo giảm còn 1,45% và 2,2%.

Bên cạnh đó, Việt Nam đang cho thấy “sức hấp dẫn” của mình đối với các nhà đầu tư quốc tế dựa trên khả năng chống chịu của nền kinh tế trong đại dịch, triển vọng phục hồi sau đại dịch và các cơ hội từ các FTA. Điều này sẽ tạo cơ sở không chỉ cho quá trình phục hồi nền kinh tế sau đại dịch mà còn tạo tiền đề vững chắc cho tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong dài hạn.

### II.1.3. Các yếu tố chủ yếu tác động đến tăng trưởng kinh tế 2021

#### *Tác động của toàn cầu hoá*

Việt Nam có vị trí thuận lợi về địa kinh tế và địa chính trị, có sự ổn định về chính trị, xã hội, do vậy có sức hấp dẫn các nhà đầu tư quốc tế - là cơ hội tốt để Việt Nam có thể tăng cường thu hút các nguồn lực của thế giới.

Việt Nam hiện là một trong những nước hưởng lợi nhiều từ xu hướng toàn cầu hóa. Năm 2019, tỷ lệ thương mại so với GDP của Việt Nam đạt tới 201,4%. Đây là con số cao nhất trong nhóm những nước có trên 50 triệu dân theo khảo sát của Ngân hàng Thế giới tính từ năm 1960. Có thể nói yếu tố toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế đóng vai trò quan trọng trong thành tích tăng trưởng trung bình 7% trong hơn 3 thập kỷ qua của Việt Nam.

#### *Tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư*

Cuộc CMCN 4.0 đang diễn ra với tốc độ ngày càng nhanh, làm thay đổi bối cảnh toàn cầu và sẽ tác động mạnh tới nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng.

Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên nền tảng của công nghệ số với sự đột phá của internet vạn vật, trí tuệ nhân tạo, xử lý dữ liệu lớn, điện toán đám mây và các công nghệ khác để thực hiện siêu kết nối. Cuộc cách mạng này phát triển với tốc độ nhanh chưa từng có trong lịch sử và tác động mạnh mẽ đến tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa, con người và quốc phòng an ninh đối ngoại. Tuy nhiên, nếu không tận dụng thật tốt cuộc cách mạng này thì nguy cơ cơ tụt hậu là hiện hữu.

Nếu tận dụng tốt cơ hội và vượt qua được các thách thức, Việt Nam sẽ có khả năng thu hẹp khoảng cách với các nước phát triển hơn, và sớm thực hiện được mục tiêu trở thành nước được công nghiệp hóa theo hướng hiện đại. Đây chính là dư địa không giới hạn để phát triển nhanh và bền vững cả trong trước mắt cũng như trong trung và dài hạn.

#### *Tác động từ quá trình biến đổi khí hậu đến nền kinh tế Việt Nam*

Việt Nam là một trong những quốc gia sẽ chịu ảnh hưởng nghiêm trọng nhất từ biến đổi khí hậu trong vài thập niên tới. Là nước nông nghiệp, phần đông người nghèo sống dựa vào nông nghiệp và đánh bắt thủy sản, nên Việt Nam, theo đánh giá của Tổ chức Phát triển của Liên hợp quốc (UNDP), là một trong 5 nước dễ bị tổn thương nhất do quá trình biến đổi khí hậu.

Biến đổi khí hậu tác động tới tất cả các vùng, miền, các lĩnh vực của Việt Nam, nhưng trong đó tài nguyên nước, sản xuất nông nghiệp và phát triển nông thôn, y tế - sức khỏe và vùng ven biển sẽ chịu tác động mạnh nhất. Biến đổi khí hậu sẽ ảnh hưởng tới hơn 12% diện tích đất nông nghiệp và khoảng 25% dân số của Việt Nam, đe dọa nghiêm trọng đến an ninh lương thực và phát triển nông nghiệp, là nguy cơ hiện hữu đối với thực hiện mục tiêu xóa đói, giảm nghèo, thực hiện các mục tiêu phát triển phát triển bền vững của đất nước.

Các tác động của biến đổi khí hậu đang hiện hữu ngày càng rõ rệt hơn. Theo phân tích của Viện Tài nguyên thế giới (WRI) về ảnh hưởng của lũ lụt đến GDP, Việt Nam đứng thứ 4 trong 164 quốc gia được khảo sát về tác hại nghiêm trọng của lũ lụt đến nền kinh tế; làm thiệt hại 2,3% GDP của Việt Nam mỗi năm.

Cùng với tác động của biến đổi khí hậu, tình trạng ô nhiễm môi trường tại các đô thị, khu dân cư lớn, các làng nghề; các sự cố môi trường ngày càng gia tăng do những nỗ lực tăng trưởng kinh tế, thu hút đầu tư, gia tăng dân số... sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển của Việt Nam trong trung và dài hạn. Xung đột giữa tăng trưởng kinh tế và bảo vệ môi trường ngày càng bộc lộ rõ, chất lượng môi trường ngày càng xấu đi. Ngân hàng Thế giới (WB) dự báo biến đổi khí hậu có thể gây ảnh hưởng 1,5% GDP của Việt Nam từ nay đến 2050.

### *Kinh tế thế giới suy giảm mạnh và phục hồi chậm*

Kinh tế thế giới suy giảm mạnh và phục hồi chậm khiến nhu cầu đối với hàng hóa của Việt Nam giảm mạnh, hoạt động đầu tư cũng bị chững lại khi các tập đoàn đa quốc gia cân nhắc lại chiến lược đầu tư cũng như các biện pháp phong tỏa do dịch bệnh Covid-19 cũng ảnh hưởng tới việc triển khai các dự án mới. Các nước nới lỏng chính sách tiền tệ, giảm lãi suất, đồng USD giảm giá tạo điều kiện thuận lợi cho việc ổn định thị trường ngoại hối, tạo cơ hội cho Việt Nam giảm lãi suất điều hành, hỗ trợ nền kinh tế. Việt Nam là một trong những quốc gia có mức giảm lãi suất cao nhất trên thế giới.

### *Căng thẳng giữa Mỹ và các quốc gia với Trung Quốc*

Căng thẳng giữa Mỹ và các quốc gia với Trung Quốc thúc đẩy quá trình chuyển dịch dòng vốn và chuỗi cung ứng toàn cầu với nhiều công ty lớn có ý định đa dạng hóa cơ sở sản xuất ngoài Trung Quốc. Việt Nam là quốc gia có cơ hội được hưởng lợi từ sự dịch chuyển này nhưng cũng gặp phải sự cạnh tranh khốc liệt từ các quốc gia khác như Ấn Độ, Thái Lan, Indonesia.

### *Giá dầu thế giới giảm sâu hỗ trợ kiểm soát lạm phát nhưng có xu hướng tăng trở lại vào cuối năm và trong năm 2021*

Giá dầu giảm giúp lạm phát kiểm soát ở mức thấp làm tăng dư địa trong điều hành chính sách tiền tệ của Việt Nam hỗ trợ nền kinh tế.

### *Rủi ro bị Mỹ áp thuế*

Diễn biến giá cổ phiếu nhóm doanh nghiệp có tỷ trọng xuất khẩu chủ yếu sang Mỹ bị kìm hãm trong thời gian vừa qua trước các lo ngại về quan hệ thương mại Việt Nam - Hoa Kỳ xấu đi sau khi Việt Nam chính thức bị gắn mác thao túng tiền tệ, kéo theo các rủi ro bị áp thuế nhập khẩu, hạn ngạch vào thị trường nước này. Chính phủ Mỹ và Việt Nam sẽ có tối đa 1 năm để thương lượng nhằm tìm ra giải pháp làm giảm các bất đồng thương mại này.

Trong trung và dài hạn, việc bị hạn chế công cụ mua ngoại tệ có thể khiến đồng VND trở nên mạnh hơn trong thời gian tới khi đồng USD trên toàn cầu có dấu hiệu suy yếu và dòng tiền USD chảy vào Việt Nam khá dồi dào. Đồng VND mạnh lên sẽ mang tới tác động tiêu cực trực tiếp tới các doanh nghiệp xuất khẩu của Việt Nam. Tuy nhiên, ở chiều ngược lại, đây sẽ là yếu tố hỗ trợ tích cực cho những doanh nghiệp có tỷ trọng dư nợ bằng đồng USD ở mức cao, tiêu biểu như doanh nghiệp ngành năng lượng.

### *Đẩy nhanh giải ngân đầu tư công*

Bước sang năm 2021, tổng vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước (NSNN) dự kiến là 477.300 tỷ đồng, tăng 1,4% so với kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2020.

Đầu tư công vẫn là trụ đỡ quan trọng trong quá trình hồi phục nền kinh tế Việt Nam trong năm tới, tốc độ giải ngân đầu tư công trong năm 2021 sẽ lạc quan hơn nhờ một số lý do:

- Kỳ vọng vào sự chỉ đạo quyết liệt của bộ máy chính phủ mới;
- Luật đầu tư công sửa đổi sẽ mang tới hiệu quả rõ nét hơn khi các bên đã bắt nhịp nhuần nhuyễn hơn và cũng đã có thêm những nghị định, thông tư hướng dẫn;
- Luật đầu tư công sửa đổi đã phân cấp triệt để quy trình thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn của các cán bộ, cơ quan, địa phương thẩm định, do đó đẩy nhanh được tiến độ phân bổ vốn;
- Quy định giải ngân 1 năm khiến cho bộ, ngành, địa phương nào không giải ngân hết kế hoạch vốn sẽ bị “cắt vốn” và giảm kế hoạch, giúp loại bỏ tình trạng đăng ký vốn không sát với khả năng thực hiện.

## II.2. DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH NĂM 2021

**Thị trường ngân hàng:** Lãi suất huy động đang trong xu hướng giảm, và có thể giảm thêm khoảng 0,25-0,5% trong quý I/2021. Tuy nhiên, có hai giới hạn cho việc giảm lãi suất: lãi suất phải cao hơn tỷ lệ lạm phát khoảng 2% và lãi suất thấp không tạo ra bất thanh khoản. Nếu lãi suất xuống quá thấp sẽ có thể đưa đến hiệu ứng là các thành phần kinh tế sẽ rút tiền ra khỏi ngân hàng và đầu tư vào những tài sản rủi ro hơn như chứng khoán và BĐS. Điều này có thể dẫn đến bong bóng trên các thị trường tài chính và đưa nền kinh tế vào khủng hoảng..

**Thị trường vàng:** Vì ảnh hưởng của dịch bệnh và khủng hoảng kinh tế, giá vàng dự kiến sẽ tăng trong năm 2021. Những gói kích cầu của các chính phủ sẽ có thể làm tăng lạm phát. Cùng với lãi suất thấp, một lượng tiền tệ lớn sẽ đổ vào các nền kinh tế và làm giảm giá trị các ngoại tệ mạnh và đẩy giá vàng lên. Trong khủng hoảng các nhà đầu tư cũng tìm nơi trú ẩn an toàn và đầu tư vào vàng. Giá vàng thế giới có khả năng trở lại giá 2.000 USD/ounce và giá vàng tại Việt Nam có khả năng trở lại giá 60 triệu đồng/lượng. Tình hình dịch bệnh ngày càng nghiêm trọng, mặc dù thế giới đã có vaccine, nhưng vaccine chưa thể đến tay đại bộ phận người dân trên thế giới cho đến khoảng nửa năm sau của 2021. Đây cũng là động cơ cho giá vàng tăng mạnh trong năm 2021.

**Thị trường chứng khoán:** Tại thời điểm này đã có sự khởi sắc. Tuy nhiên thị trường chứng khoán Việt Nam không có sự ổn định do dựa rất nhiều vào vốn ngoại, đầu tư từ nước ngoài. Hơn nữa, với dự báo thị trường chứng khoán toàn cầu tiếp tục tăng trong năm 2021, thị trường chứng khoán Việt Nam được dự báo sẽ tiếp tục phát triển khả quan. Xét cho cả năm 2021, thị trường vẫn đang vận động trong một xu hướng tăng chủ đạo khi các động lực tăng trưởng cho nền kinh tế Việt Nam tiếp tục phát đi tín hiệu đúng định hướng và NHNN sẽ chưa điều chỉnh chính sách nới lỏng. Bên cạnh dòng tiền từ nhà đầu tư cá nhân, dòng vốn ETF khả năng sẽ là nhân tố hỗ trợ cho thị trường tiếp tục cân bằng nhanh trước các nhịp điều chỉnh và tiến đến các vùng điểm số cao hơn. VN Index có khả năng đạt ngưỡng 1.300 điểm.

**Thị trường đô la:** Tỷ giá tại Việt Nam đã duy trì được sự ổn định trong năm 2020 và sẽ tiếp tục duy trì chính sách ổn định tỷ giá cho năm 2021 ổn định. Kịch bản của đồng VND trong năm 2021 sẽ tăng giá khoảng 0,5-1%, trong bối cảnh nguồn cung ngoại tệ tích cực và đồng USD giảm giá cùng với những nỗ lực của NHNN nhằm gỡ bỏ mức thao túng tiền tệ.

Xu hướng của đồng USD nghiêng nhiều về phía giảm trong năm 2021 do:

- Sự lạc quan về vắc-xin Covid-19 giúp các nhà đầu tư chuyển hướng chú ý hơn sang các tài sản rủi ro, thay vì đồng tiền trú ẩn như USD và khiến cho cầu USD giảm;
- Sự chuyển giao chính quyền của Mỹ vào đầu năm 2021 với việc chính quyền Dân chủ lên nắm quyền sẽ tăng khả năng duy trì chính sách tài khóa và tiền tệ mở rộng tại Mỹ;
- Lập trường ôn hòa của Fed, ít nhất cho đến hết năm 2021 và việc Fed chuyển sang mục tiêu lạm phát trung bình có nghĩa là: (1) lãi suất thực duy trì âm; (2) đường cong lợi suất dốc hơn; và (3) đồng đô la yếu hơn.

### II.3.2. Dự báo một số chính sách kinh tế vĩ mô của Nhà nước trong thời gian tới

#### Chính sách tiền tệ

- Tiếp tục định hướng giảm lãi suất để hỗ trợ kinh tế phục hồi
- Đảm bảo thanh khoản cho ngân hàng và doanh nghiệp
- Chính sách ngoại hối thận trọng
- Cả lạm phát và tỷ giá sẽ ổn định trong năm 2021

#### Chính sách tài khóa

- Tiếp tục các gói hỗ trợ tài khóa hiện tại
- Nếu Q1/2021 kinh tế phục hồi tốt thì sẽ kết thúc chính sách giảm thuế
- Nếu Q1/2021 tác động của đại dịch vẫn nghiêm trọng thì bên cạnh tăng đầu tư công cần kích thích tiêu dùng dân cư thông qua thuế GTGT và TNCN
- Thâm hụt ngân sách và nợ công đều sẽ tăng, nhưng sẽ không vượt trần



## KẾT LUẬN

Nhiều sự chú ý đang hướng đến sự kiện quan trọng nhất sẽ diễn ra trong năm 2021, năm đầu tiên của kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025. Trong kế hoạch 5 năm tới, sẽ có 2 giai đoạn: 2021-2022 (*giai đoạn phục hồi*) và 2023-2025 (*giai đoạn tăng tốc*), và Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng bình quân 6,5-7%. Do vậy, đối với năm 2021, Chính phủ có thể tiếp tục nới lỏng chính sách tiền tệ và thực hiện chính sách tài khóa mở rộng, trong bối cảnh các ngân hàng Trung ương khác cũng thực hiện chiến lược tương tự và đồng USD có thể tiếp tục giảm giá.

Các chuyên gia cũng kỳ vọng tiền VND có thể tăng giá tương ứng với các chuyển biến tích cực của các yếu tố kinh tế vĩ mô của năm 2021. Trong khi đó, lãi suất có thể thoát đáy vào giữa năm 2021 do tăng trưởng tín dụng mạnh hơn và kinh tế phục hồi.

Trung tâm Nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh (CEBR) ở Anh mới đây đã công bố báo cáo thường niên về 193 nền kinh tế, trong đó, dự báo kinh tế Việt Nam sẽ vươn lên vị trí thứ 19 thế giới vào năm 2035. Cụ thể, CEBR dự báo kinh tế Việt Nam tăng trưởng trung bình 7% trong giai đoạn 2021-2025, 6,6% trong 10 năm tiếp theo và đến năm 2035 sẽ vượt qua Đài Loan (Trung Quốc) và Thái Lan. Hai nền kinh tế này được CEBR dự báo có thứ hạng lần lượt là 21 và 25.

SSI Research dự báo tăng trưởng GDP năm 2021 ổn định khoảng 6,5% so với năm trước (*cao hơn kế hoạch của Chính phủ là 6%*). Mức tăng trưởng sẽ bắt đầu tăng tốc từ quý II/2021 và giữ đà tăng đó đến năm 2022 (*tăng đến khoảng hơn 7%*). Các chuyên gia của SSI Research cho rằng có 5 động lực chính thúc đẩy tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong năm 2021.

**Thứ nhất**, tác động của mô hình phục hồi chữ V trên toàn cầu có thể giúp Việt Nam tăng trưởng cao hơn, do Việt Nam đã trở thành trung tâm có tầm quan trọng hơn trong hệ sinh thái công nghiệp chế biến chế tạo toàn cầu.

**Thứ hai**, tác động mạnh mẽ hơn từ các Hiệp định thương mại tự do như CPTPP, EVFTA hay RCEP.

**Thứ ba**, khi tăng trưởng đầu tư công quay lại mức tăng trưởng bình thường, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài FDI có thể trở lại vai trò dẫn dắt.

**Thứ tư**, tiêu dùng nội địa sẽ phục hồi từ năm 2021, tác động tốt đến tăng trưởng.

**Thứ năm**, một số hoạt động tái cấu trúc kinh tế như: cải thiện môi trường kinh doanh, trong đó rất nhiều luật mới sẽ có hiệu lực từ năm 2021 như Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Hợp tác công tư (PPP), Luật Bảo vệ môi trường... Một số DNNN tiếp tục được cổ phần hóa. Điều quan trọng là Chính phủ phải xóa bỏ các vướng mắc về định giá doanh nghiệp và thủ tục IPO/thoái vốn để có tái khởi động hoạt động cổ phần hóa/thoái vốn doanh nghiệp nhà nước trong năm 2021.

Đối với kịch bản cho năm 2021 của nước ta, theo TS. Vũ Thành Tự Anh, nếu nhìn vào số liệu của hiện tại thì chắc chắn Việt Nam sẽ phát triển theo mô hình chữ V. Quý 2 năm 2020 Việt Nam đang ở đáy, từ quý 3 đã có sự đi lên và kết thúc năm 2020 ở mức 2,91%. Nếu như bộ máy Nhà nước giữ được sự ổn định, giai đoạn phục hồi diễn ra nhanh hơn, qua đó sẽ thúc đẩy tốc độ tăng trưởng bình quân của kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025. Còn theo TS. Nguyễn Trí Hiếu, mô hình phát triển kinh tế của Việt Nam đã đi theo hình chữ K trong năm 2020 và

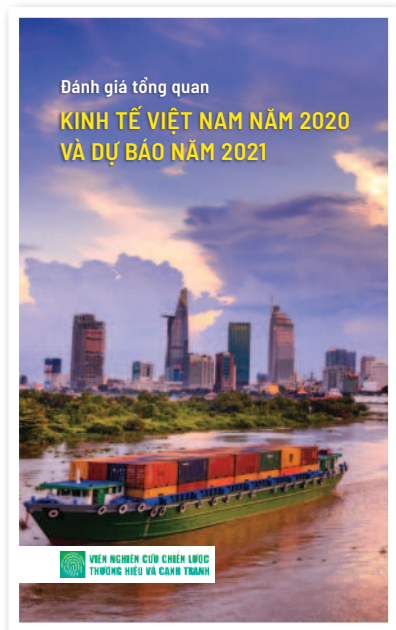
sẽ tiếp tục mô hình phát triển này cho năm 2021. Với quan điểm của TS. Võ Trí Thành, kinh tế Việt Nam sẽ đi theo mô hình chữ V thoải, nghĩa là việc hồi phục diễn ra dần dần thay vì hồi phục hoàn toàn do phụ thuộc vào nền kinh tế thế giới vẫn đang tiềm ẩn nhiều rủi ro.

### *Khuyến nghị đối với doanh nghiệp:*

Các doanh nghiệp trong nước đã và đang phải đối mặt với những thách thức to lớn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 bùng phát. Bên cạnh đó là những ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, xu hướng bảo vệ môi trường xanh cũng như tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0... Những xu thế mới này đòi hỏi các công ty cần rà soát mô hình kinh doanh và điều chỉnh chiến lược phát triển để kịp thời thay đổi và thích ứng.

- Quản trị dòng tiền; dự báo và xây dựng các kịch bản để chủ động trước mọi biến động.
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; sắp xếp, bố trí lao động phù hợp công việc nhằm nâng cao năng suất lao động.
- Ứng dụng công nghệ số trong hoạt động sản xuất và quản trị để nâng cao hiệu quả và tiết kiệm chi phí.





Ảnh bìa 1: Pixabay/Nguyen Quang Vinh

## Đánh giá tổng quan KINH TẾ VIỆT NAM 2020 VÀ DỰ BÁO NĂM 2021



**VIỆN NGHIÊN CỨU CHIẾN LƯỢC THƯƠNG HIỆU VÀ CẠNH TRANH**

Đại diện: Tiến sỹ VÕ TRÍ THÀNH

Tầng 3, nhà C - Nhà khách La Thành  
218 Đội Cấn, Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: 024 62 9191 37 - Email: [info@bcsi.edu.vn](mailto:info@bcsi.edu.vn)

Website: [www.bcsi.edu.vn](http://www.bcsi.edu.vn)